

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: TỔNG CÔNG TY KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG

Số giấy phép/License No.: 189

Tên người đại diện/Name of Representative: Phan Chiến Thắng

Địa chỉ/Address: 102 Kim Mã Thượng, P. Cống Vị, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại/Tel: 02438325377

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: Wakakusa Kyodou Kumiai

Số giấy phép/License No.: 2104000127

Tên người đại diện/Name of Representative: Sato Mitsuo

Địa chỉ/Address: Saitamaken Irumashi Miyadera 3213 banchi 5 Koopo ishikawa phòng
202

Điện thoại/Tel: 042-594-9707

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: Công ty TNHH Cơ sở hạ tầng Nhật Bản

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: Michihiro Horii

Địa chỉ/Address: Tòa nhà Cosmos Kichijoji, 2-8-4 Kichijoji Honmachi, Thành phố
Musashino, Tokyo

Điện thoại/Tel: 06-6476-9162

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYỄN HỮU TÀI	05/09/2004	Nam/ Male		Interior finishing	30/10/2026
2	NGUYỄN TRỌNG ĐỨC TÀI	01/09/2004	Nam/ Male		Interior finishing	30/10/2026
3	VŨ CÔNG THẮNG	29/05/2005	Nam/ Male		Interior finishing	30/10/2026

Ngày/Date 08 tháng/month 06 năm/year 2026

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.